

Bản án số: 71/2017/HSST
Ngày 11 tháng 7 năm 2017

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN MAI SƠN TỈNH SƠN LA**

Với Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lò Thị Chơ

Các hội thẩm nhân dân: Ông Hà Văn Sơ

Ông Nguyễn Đức Việt

Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Bà Đinh Thị Phương Thúy, cán bộ Tòa án nhân dân huyện Mai Sơn, tỉnh Sơn La.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Mai Sơn, tỉnh Sơn La tham gia phiên tòa: Bà Phạm Thị Quỳnh Ngọc - Kiểm sát viên.

Ngày 11 tháng 7 năm 2017, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Mai Sơn, tỉnh Sơn La xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 75/2017/HSST ngày 23 tháng 6 năm 2017 đối với bị cáo:

TRẦN THỊ H. Tên gọi khác: Không; Sinh năm 1969 tại huyện Mai Sơn, tỉnh Sơn La. Nơi đăng ký nhân khẩu thường trú: Tiểu khu A, xã B, huyện Mai Sơn, tỉnh Sơn La; Nơi ở hiện nay: Bản C, xã D, huyện Mai Sơn, tỉnh Sơn La; Nghề nghiệp: Buôn bán; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: không; Đảng phái, đoàn thể: không; Trình độ học vấn: 03/12

Con ông: Trần Văn L (đã chết) và con bà: Ngô Thị N, sinh năm 1931. Bị cáo có chồng là Bùi Xuân Q (đã ly hôn) có 02 con sinh năm 1984 và sinh năm 1991.

Tiền án, tiền sự: không.

Bị cáo đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Sơn La từ ngày 11/03/2017 cho đến nay. Có mặt tại phiên tòa.

NHẬN THẤY:

Bị cáo Trần Thị H bị Viện kiểm sát nhân dân huyện Mai Sơn truy tố về hành vi phạm tội như sau:

Hồi 11 giờ 30 phút ngày 11/3/2017, Tổ công tác Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về kinh tế - ma túy Công an huyện Mai Sơn, tỉnh Sơn La đang làm nhiệm vụ tại khu vực bản C, xã D, huyện Mai Sơn, tỉnh Sơn La phát hiện Trần Thị H có biểu hiện nghi

vấn tàng trữ trái phép chất ma túy, đã yêu cầu H có ma túy thì tự giác giao nộp, H tự giác giao nộp 01 gói bằng tờ tiền mệnh giá 5.000VNĐ, bên trong chứa chất bột nén màu H nghi là hồng phiến. Tổ công tác tiến hành khám xét người H thu giữ tại áo ngực bên phải H đang mặc 01 lọ nhựa màu trắng nhãn hiệu Vitamine B1 bên trong chứa chất bột nén màu trắng nghi là hêrôin. Tổ công tác đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, thu giữ và niêm phong vật chứng gồm 01 gói nhỏ và 01 lọ nhựa nêu trên, 01 túi vải thổ cẩm màu đỏ đen.

Cùng ngày, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Mai Sơn đã tiến hành khám xét khẩn cấp đối với nhà ở, đồ vật của Trần Thị H tại bản C, xã D, huyện Mai Sơn. Quá trình khám xét phát hiện thu giữ 01 cân tiểu ly điện tử vỏ màu xanh đen kích thước 7 x 15cm tại giường ngủ của H; 01 xilanh loại 3ml/cc đã qua sử dụng thu giữ tại chân giường ngủ của H; 01 gói được gói bên ngoài bằng băng dính màu đen, tiếp đến là giấy màu đen, bên trong chứa chất bột nén màu trắng thu giữ tại ngăn bên trái tủ quần áo của H.

Ngày 12/3/2017, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Mai Sơn phối hợp với Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La tiến hành cân tịnh, xác định trọng lượng vật chứng thu giữ của Trần Thị H kết quả:

+ Chất bột màu hồng thu giữ khi bắt quả tang H có trọng lượng 0,028 gam, trích rút 0,028 gam kí hiệu M1 làm mẫu giám định.

+ Chất bột nén màu trắng thu giữ khi bắt quả tang H có trọng lượng 0,148 gam, trích rút 0,148 gam kí hiệu M2 làm mẫu giám định.

+ Chất bột nén màu trắng thu giữ khi khám xét nhà H có trọng lượng 880,66 gam, trích rút 21,88 gam kí hiệu M3 làm mẫu giám định, vật chứng còn lại 858,78 gam kí hiệu T.

Tại kết luận giám định số 331/KLMT ngày 15/3/2017 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La kết luận:

“- Mẫu vật gửi giám định kí hiệu M1 là chất ma túy, loại chất Methamphetamine; trọng lượng của mẫu gửi giám định là M1=0,028 gam..

- Mẫu vật gửi giám định ký hiệu M2 là chất ma túy; loại chất hêrôin, trọng lượng của mẫu gửi giám định là M2=0,148 gam.

- Mẫu vật gửi giám định ký hiệu M3 không xác định là chất gì.

- Tổng trọng lượng chất ma túy thu giữ được là 0,148 gam loại chất Heroin và 0,028 gam loại chất Methamphetamine."

Quá trình điều tra Trần Thị H khai nhận:

Khoảng 10 giờ 00 phút ngày 11/3/2017, Trần Thị H điều khiển xe máy hiệu Honda Airblade BKS: 26B1- 314.94 đi từ nhà ở tại bản C, xã D, huyện Mai Sơn đến Trung

tâm điều trị Methadone thuộc Bệnh viện đa khoa huyện Mai Sơn để uống thuốc. Khi đến phòng phát thuốc, H gặp Nguyễn Đăng E (sinh năm 1973, trú tại tiểu khu F, thị trấn G, huyện Mai Sơn). Sau khi uống thuốc xong, ở cổng Trung tâm bệnh viện H hỏi mua của E 200.000VNĐ hêrôin và 01 viên hồng phiến. E đồng ý và bảo H đợi rồi đi bộ ra vị trí đỗ xe ô tô cách H khoảng 5m. Khoảng 5 phút sau E quay lại đưa cho H 02 gói nhỏ trong đó 01 gói được gói bằng mảnh nilon màu đen bên trong chứa chất bột màu trắng và 01 gói được gói bằng giấy trắng bên trong chứa 01 viên nén màu H trên bề mặt có kí tự WY. H kiểm tra xác định đúng là hêrôin, hồng phiến và trả tiền cho E rồi điều khiển xe máy đi về nhà. Khi về đến nhà H lấy một phần hêrôin và 1/2 viên hồng phiến nghiền nhỏ để sử dụng (bằng hình thức tiêm chích qua đường tĩnh mạch). Sau đó, H cho số hêrôin còn lại vào 01 lọ nhựa màu trắng nhãn hiệu Vitamine B1 cất giấu vào túi áo ngực bên phải H đang mặc, số hồng phiến còn lại H gói vào tờ tiền mệnh giá 5.000VNĐ và cất vào túi vải thổ cẩm màu đỏ đen. Vỏ nilon màu đen và mảnh giấy trắng gói ma túy ban đầu H cho vào bếp ga đốt cháy hết. Đến khoảng 15 giờ 00 phút cùng ngày H bị tổ công tác Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về kinh tế - ma túy Công an huyện Mai Sơn bắt quả tang về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy, phát hiện thu giữ những vật chứng nêu trên.

Đối với chất bột màu trắng thu giữ khi khám xét nhà, H khai đó là xi măng trắng H cất giữ trong tủ quần áo để chống ẩm.

Tại bản cáo trạng số: 55/KSĐT-AN ngày 23/6/2017 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Mai Sơn đã truy tố bị cáo Trần Thị H về tội: Tàng trữ trái phép chất ma túy theo quy định tại khoản 1 Điều 194 Bộ luật hình sự

Tại phiên tòa sơ thẩm, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Mai Sơn đã phát biểu ý kiến, giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo Trần Thị H phạm tội: Tàng trữ trái phép chất ma túy và đề nghị hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Trần Thị H phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy. Áp dụng khoản 1 Điều 194; điểm p khoản 1 Điều 46 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Trần Thị H từ 24 đến 30 tháng tù giam.

Về tội: Tàng trữ trái phép chất ma túy.

Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

- Về vật chứng của vụ án đề nghị áp dụng Điều 41 BLHS khoản 1, 2 điều 76 Bộ luật tố tụng hình sự:

Tuyên tịch thu tiêu hủy: 01 tờ tiền mệnh giá 5.000VNĐ; 01 lọ nhựa màu trắng nhãn hiệu Vitamine B1; 01 túi vải thổ cẩm màu đỏ đen; 858,78 gam chất bột màu trắng; 01 xilanh loại 3ml/cc; 01 cân tiểu ly.

Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên toà, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên toà, trên cơ sở xem xét toàn diện, đầy đủ chứng cứ, ý kiến của kiểm sát viên, lời khai của bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan.

XÉT THẤY:

Tại phiên tòa bị cáo Trần Thị H khai nhận hành vi phạm tội của mình như đã khai tại cơ quan điều tra, số heroin của bị cáo bị Tổ công tác Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về kinh tế - ma túy Công an huyện Mai Sơn thu giữ có nguồn gốc là bị cáo mua được của Nguyễn Đăng E, mục đích để sử dụng cho bản thân nghiện chất ma túy. Lời khai của bị cáo không có nội dung gì thay đổi, bị cáo không khai gì thêm so với lời khai của mình tại Cơ quan cảnh sát điều tra, bị cáo khẳng định việc khai báo tại Cơ quan điều tra và tại phiên tòa ngày hôm nay là hoàn toàn tự nguyện và đúng với sự việc bị cáo đã thực hiện.

Xét lời khai của bị cáo là hoàn toàn tự nguyện và phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với Trần Thị H do Tổ công tác Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về kinh tế - ma túy Công an huyện Mai Sơn lập hồi 15 giờ 00 phút, ngày 11/3/2017, biên bản thu giữ vật chứng, biên bản mở niêm phong xác định trọng lượng lấy mẫu giám định, bản kết luận giám định số 331/KLMT ngày 15/3/2017 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La kết luận chất bột màu trắng trong mẫu ký hiệu M1 gửi giám định là Methamphetamin (Methamphetamin là nằm trong danh mục II, STT: 67 Nghị định 82/2013/NĐ-CP ngày 19/7/2013 của Chính phủ); mẫu ký hiệu M1 gửi đi giám định là Hêrôin (Hêrôin nằm trong danh mục I, STT: 20 Nghị định 82/2013/NĐ-CP ngày 19/7/2013 của Chính phủ). Lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai của người làm chứng trong quá trình điều tra và các tài liệu chứng cứ của cơ quan điều tra đã thu thập được trong hồ sơ vụ án.

Từ những chứng cứ nêu trên HĐXX xét thấy: Do nghiện chất ma túy nên ngày 11/3/2017 bị cáo Trần Thị H có hành vi mua 200.000VNĐ Heroin, hòng phiến nhằm mục đích sử dụng cho bản thân. Căn cứ tiểu mục 2.5, mục 2, phần I Thông tư liên tịch số: 17/TTLT-BCA-VKSNDTC-TANDTC-BTP ngày 24/12/2012 về việc hướng dẫn áp dụng một số quy định tại Chương XVIII các tội phạm về ma túy của Bộ luật Hình sự năm 1999 thì trọng lượng ma túy thu giữ của Trần Thị H được xác định như sau:

- Tỷ lệ % về trọng lượng hàm lượng ma túy tổng hợp so với mức tối thiểu quy định tại điểm m khoản 2 Điều 194 BLHS là: $0,028\text{gam} \times 100/20 = 0,14\%$.

- Tỷ lệ % về trọng lượng hàm lượng hêrôin so với mức tối thiểu quy định tại điểm h khoản 2 Điều 194 BLHS là: $0,148\text{gam} \times 100/5 = 2,96\%$.

Tổng phần trăm của các chất ma túy bị cáo H tàng trữ là $1,14\% + 2,96\% = 3,1\%$ dưới mức tối thiểu quy định tại khoản 2 Điều 194 BLHS. Như vậy, có đủ căn cứ để kết luận bị cáo Trần Thị H phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" quy định tại

khoản 1 điều 194 Bộ luật hình sự. Việc viện kiểm sát truy tố và tòa án xét xử bị cáo là hoàn toàn chính xác, đúng người, đúng tội, không oan sai cho bị cáo.

Hội đồng xét xử xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo thì thấy rằng: Bị cáo là người có đầy đủ năng lực chịu trách nhiệm về hình sự, dân sự. Nhận thức được việc tàng trữ, sử dụng trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật. Nhưng bị cáo đã cố ý mua trái phép 0,148gam hêrôin và 0,028 gam Methamphetami về tàng trữ để sử dụng cho bản thân. Hành vi của bị cáo đã xâm phạm vào chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về ma túy, gây mất trật tự trị an xã hội, tiếp tay cho các đối tượng hám lời có cơ hội lưu thông buôn bán ma túy. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm, vì lẽ đó khi lượng hình cần phải áp dụng mức hình phạt nghiêm khắc, tương xứng với hành vi phạm tội mà bị cáo đã thực hiện.

Xét về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nhưng bị cáo có nhân thân xấu, bị cáo là đối tượng nghiện chất ma túy, bị cáo đã 01 lần bị Tòa án nhân dân huyện Mai Sơn, tỉnh Sơn La xử phạt 30 tháng tù giam về tội mua bán trái phép chất ma túy tại Bản án số 08/HSST ngày 02/3/2001; mặc dù bị cáo đã được giáo dục cải tạo một thời gian dài nhưng bị cáo vẫn bất chấp pháp luật, tiếp tục phạm tội thuộc trường hợp nghiêm trọng, do đó xét thấy cần thiết cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định mới có tác dụng cải tạo giáo dục đối với bị cáo, đồng thời có tác dụng răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung.

Tuy nhiên khi lượng hình cũng cần xem xét tình tiết: Quá trình điều tra và tại phiên tòa ngày hôm nay bị cáo đều có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Đây là tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm p khoản 1 Điều 46 BLHS. Theo quy định tại Nghị quyết số 41/2017/QH14 ngày 20/6/2017 về việc thi hành Bộ luật hình sự số 100/2015/QLTĐ-TH/HĐTP-CTNS của Quốc hội hiện các quy định có lợi cho người phạm tội tại khoản 3 Điều 7 Bộ luật Hình sự số 100/2015/QLTĐ-TH/HĐTP-CTNS và điểm b khoản 1 Điều 1 Nghị quyết số 109/2015/QLTĐ-TH/HĐTP-CTNS của Quốc hội về việc thi hành Bộ luật Hình sự khi lượng hình nên khi quyết định hình phạt cần áp dụng theo hướng có lợi cho bị cáo.

Về hình phạt bổ sung: Quá trình điều tra và thẩm vấn công khai tại phiên tòa thấy rằng, bị cáo là đối tượng nghiện chất ma túy, bị cáo không có tài sản riêng có giá trị do đó không áp dụng hình phạt bổ sung phạt tiền đối với bị cáo.

Về nguồn gốc số Hêrôin quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo H khai mua của Nguyễn Đăng E. Tuy nhiên qua đấu tranh E không thừa nhận đã bán ma túy cho H, quá trình mua bán ngoài H và E không có ai khác biết, chứng kiến, nên Cơ quan Điều tra không có căn cứ để mở rộng vụ án.

Về vật chứng của vụ án gồm:

Đôi 01 tờ tiền mệnh giá 5.000VNĐ; 01 lọ nhựa màu trắng nhãn hiệu Vitamine B1; 01 túi vải thổ cẩm màu đỏ đen; 858,78gam chất bột màu trắng; 01 xilanh loại

3ml/cc; 01 cân tiểu ly điện tử. Xét thấy đây những vật có liên quan đến việc phạm tội và không có giá trị sử dụng nên cần tuyên tịch thu tiêu hủy.

Bị cáo phải chịu án phí HSST theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Trần Thị H phạm tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

1. Áp dụng khoản 1, Điều 194; điểm p khoản 1 Điều 46 Bộ luật hình sự:

Xử phạt bị cáo Trần Thị H 30 (Ba mươi) tháng tù giam.

Thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giam, tạm giữ (ngày 11/3/2017).

Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo .

2. Áp dụng Điều 41 BLHS khoản 1, 2 điều 76 Bộ luật tố tụng hình sự:

Tuyên tịch thu tiêu hủy: 01 tờ tiền mệnh giá 5000VNĐ; 01 lọ nhựa màu trắng nhãn hiệu Vitamine B1; 01 túi vải thổ cẩm màu đỏ đen; 858,78 gam chất bột màu trắng; 01 xilanh loại 3ml/cc; 01 cân tiểu ly.

3. Về án phí: Áp dụng khoản 1, 2 Điều 99 BLTTHS, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của UBTVQH quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án buộc bị cáo Trần Thị H phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 VNĐ.

Báo cho bị cáo biết được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Sơn La;
- VKSND tỉnh Sơn La;
- VKSND huyện Mai Sơn;
- Công an huyện Mai Sơn;
- Thi hành án dân sự Mai Sơn;
- Bị cáo;
- Sở Tư pháp tỉnh Sơn La;
- Lưu: Hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - chủ tọa phiên tòa

Lò Thị Chơ